

Số: /CV-BVT
V/v: Đề nghị báo giá thiết bị y tế các
bộ dụng cụ phẫu thuật

Điện Biên, ngày 10 tháng 7 năm 2026

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam.

Bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu đối với gói thầu mua sắm bổ sung các bộ dụng cụ phẫu thuật phục vụ công tác chuyên môn cho Khoa CTCH-Bỏng và Khoa Gây mê hồi sức, với các nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Họ và tên: Nguyễn Thế Hưng

Chức vụ: Trưởng phòng Vật tư thiết bị y tế

Số điện thoại: 0899 485 888

Địa chỉ Email: nguyenthehung119@gmail.com

3. Cách tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên. Tổ 10, phường Mường Thành, tỉnh Điện Biên.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày 10 tháng 7 năm 2026 đến trước 17 giờ 00 phút ngày 20 tháng 7 năm 2026.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày 20 tháng 7 năm 2026.

6. Hồ sơ chào giá bao gồm:

- Hồ sơ năng lực;
- Giấy phép kinh doanh của đơn vị báo giá;
- Báo cáo tình hình tài chính 03 năm gần đây;
- Tài liệu chứng minh đã thực hiện nghĩa vụ kê khai thuế, nộp thuế, hoặc không nợ đọng thuế của năm tài chính gần nhất;
- Hợp đồng tương tự: Có ít nhất 2 hợp đồng với các đơn vị khác có nội dung công việc tương đương.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục hàng hóa (*theo mẫu tại **Phụ lục 1***).
2. Địa điểm cung cấp: Bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên.
3. Thời gian giao hàng dự kiến: Năm 2026.
4. Dự kiến các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Không thực hiện tạm ứng và thực hiện thanh toán sau khi nghiệm thu, thanh lý hợp đồng.
5. Bảng chào giá đã bao gồm thuế giá trị gia tăng và các chi phí khác (*theo mẫu tại **Phụ lục 2***).
6. Bảng đáp ứng yêu cầu mời báo giá: (*theo mẫu tại **Phụ lục 3***).

Trên đây là Công văn yêu cầu báo giá của Bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên về việc đề nghị báo giá cho gói thầu mua sắm bổ sung các bộ dụng cụ phẫu thuật phục vụ công tác chuyên môn cho Khoa CTCH-Bỏng và Khoa Gây mê hồi sức.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trang TTĐT BV, Phòng TCKT;
- Lưu VT, VTTBYT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Ts.Bs Trần Đức Nghĩa

PHỤ LỤC 1
DANH MỤC HÀNG HÓA YÊU CẦU BÁO GIÁ

(Kèm theo công văn số /CV-BVT ngày 10 tháng 7 năm 2026 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên)

STT	Tên hàng hóa	Tính năng, thông số kỹ thuật	Địa điểm cung cấp	Số lượng/ Khối lượng	Đơn vị tính
1	Bộ phẫu thuật xương chi trên	* Yêu cầu chung: - Sản xuất năm 2025 trở về sau, mới 100%. - Sai số kích thước dụng cụ tối đa cho phép: $\leq \pm 5\%$. - Nhà sản xuất đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485. * Yêu cầu cấu hình, chỉ tiêu kỹ thuật: - Bộ dụng cụ gồm 32 chi tiết: 1. Mũi khoan $\varnothing 2,0 \times 110$ mm: 1 chiếc 2. Mũi khoan $\varnothing 2,7 \times 130$ mm: 1 chiếc 3. Mũi khoan $\varnothing 3,2 \times 130$ mm: 1 chiếc 4. Mũi khoan $\varnothing 4,2 \times 130$ mm: 1 chiếc 5. Ta rô cho vít xương vỏ $\varnothing 2,7$ mm: 1 chiếc 6. Ta rô cho vít xương vỏ $\varnothing 3,5$ mm: 1 chiếc 7. Ta rô cho vít xương xóp $\varnothing 4,0$ mm: 1 chiếc 8. Doa rồng nhỏ: 1 chiếc 9. Mũi khoét loe $\varnothing 6,0$ mm: 1 chiếc 10. Cán lực giác gấn nhanh 2,5 mm, dạng côn: 1 chiếc	Bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên	1	Bộ

	11. Tua vít lục giác trục ngắn 2,0 mm, khớp nối nhanh: 1 chiếc 12. Tua vít lục giác trục ngắn 2,5 mm, khớp nối nhanh: 1 chiếc 13. Tua vít lục giác 2,0 mm: 1 chiếc 14. Tua vít lục giác 2,5 mm: 1 chiếc 15. Tua vít cong (bề góc) cỡ nhỏ bên phải: 1 chiếc 16. Tua vít cong (bề góc) cỡ nhỏ bên trái: 1 chiếc 17. Kìm giữ xương tự giữ (190 mm): 1 chiếc 18. Kìm giảm lực sắc (170 mm): 1 chiếc 19. Kìm giảm lực tù (190 mm): 1 chiếc 20. Khóa ống: 1 chiếc 21. Dây dẫn Ø1,8 × 200 mm: 1 chiếc 22. Ống dẫn khoan trung tính Ø2,7/3,5 mm: 1 chiếc 23. Ống dẫn khoan trung tính Ø3,2/4,0 mm: 1 chiếc 24. Ống dẫn khoan có ren Ø2,0 mm: 1 chiếc 25. Ống dẫn khoan có ren Ø2,7 mm: 1 chiếc 26. Kìm giữ vít: 1 chiếc 27. Tay cầm chữ T, khớp nối nhanh: 1 chiếc 28. Tay vặn giới hạn mô-men 0,8 N·m - Ø2,5: 1 chiếc 29. Tay vặn giới hạn mô-men 1,5 N·m - Ø2,5: 1 chiếc 30. Thước đo độ sâu 0 - 50 mm: 1 chiếc 31. Thước đo độ sâu 0 - 70 mm: 1 chiếc 32. Hộp đựng dụng cụ: 1 chiếc - Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh và tiếng Việt: 01 bộ.			
--	--	--	--	--

2	Bộ phẫu thuật xương chi dưới	* Yêu cầu chung: - Sản xuất năm 2025 trở về sau, mới 100%. - Sai số kích thước dụng cụ tối đa cho phép: $\leq \pm 5\%$. - Nhà sản xuất đạt tiêu chuẩn ISO 13485. * Yêu cầu cấu hình, chỉ tiêu kỹ thuật: - Bộ dụng cụ gồm 25 chi tiết: 1. Mũi khoan $\varnothing 3,2 \times 150$ mm: 1 chiếc 2. Mũi khoan $\varnothing 4,1 \times 250$ mm: 1 chiếc 3. Mũi khoan $\varnothing 4,7 \times 150$ mm: 1 chiếc 4. Ta rô cho vít xương vỏ $\varnothing 4,5 \times 150$ mm: 1 chiếc 5. Ta rô cho vít xương vỏ $\varnothing 5,0 \times 180$ mm: 1 chiếc 6. Ta rô cho vít xương xóp $\varnothing 5,0 \times 180$ mm: 1 chiếc 7. Doa rỗng $\varnothing 8,0 \times 130$ mm: 1 chiếc 8. Mũi khoét loe $\varnothing 8,0 \times 130$ mm: 1 chiếc 9. Cán lục giác tháo vít $\varnothing 3,5 \times 130$ mm, dạng côn: 1 chiếc 10. Tua vít lục giác trục 3,5 mm, khớp nối nhanh: 1 chiếc 11. Tua vít lục giác 3,5 mm: 1 chiếc 12. Khóa ống (sleeve key): 1 chiếc 13. Dây dẫn $\varnothing 1,8 \times 250$ mm: 1 chiếc 14. Ống dẫn khoan trung tính và chịu lực $\varnothing 3,2 / 4,5$ mm: 1 chiếc 15. Ống dẫn khoan có ren (ống dẫn) $\varnothing 4,1 \times 130$ mm: 1 chiếc 16. Kim giữ vít: 1 chiếc 17. Tua vít cong (bẻ góc) cỡ lớn bên phải: 1 chiếc 18. Tua vít cong (bẻ góc) cỡ lớn bên trái: 1 chiếc	Bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên	1	Bộ
---	------------------------------	--	----------------------------------	---	----

		19. Kìm giữ xương tự giữ (270 mm): 1 chiếc 20. Kìm giảm lực sắc (200 mm): 1 chiếc 21. Kìm giảm lực tù (230 mm): 1 chiếc 22. Tay cầm chữ T, khớp nối nhanh: 1 chiếc 23. Tay vặn giới hạn mô-men 4,0 N·m: 1 chiếc 24. Thước đo độ sâu 0 - 120 mm: 1 chiếc 25. Hộp đựng dụng cụ: 1 chiếc - Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh và tiếng Việt: 01 bộ.			
3	Bộ dụng cụ tháo đinh nẹp vít đa năng	* Yêu cầu chung: - Sản xuất năm 2025 trở về sau, mới 100%. - Sai số kích thước dụng cụ tối đa cho phép: $\leq \pm 5\%$. - Nhà sản xuất đạt tiêu chuẩn ISO 13485. * Yêu cầu cấu hình, chỉ tiêu kỹ thuật: - Bộ dụng cụ gồm 49 chi tiết: 1. Mũi doa rộng Ø4,0 mm: 1 chiếc 2. Mũi doa rộng Ø5,0 mm: 1 chiếc 3. Mũi doa rộng Ø6,5 mm: 1 chiếc 4. Mũi doa rộng Ø8,0 mm: 1 chiếc 5. Mũi doa rộng Ø10,0 mm: 1 chiếc 6. Tua vít trục xoắn đơn dùng cho vít cuống bàn đạp cột sống: 1 chiếc 7. Tua vít đầu sao (6 cánh) Ø5,3 mm: 1 chiếc 8. Tua vít đầu sao (6 cánh) Ø4,3 mm: 1 chiếc 9. Tua vít đầu sao (6 cánh) Ø3,8 mm: 1 chiếc 10. Tua vít đầu sao (6 cánh) Ø3,4 mm: 1 chiếc	Bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên	1	Bộ

		11. Tua vít đầu sao (6 cánh) Ø3,2 mm: 1 chiếc 12. Tua vít đầu sao (6 cánh) Ø2,7 mm: 1 chiếc 13. Tua vít đầu sao (6 cánh) Ø2,3 mm: 1 chiếc 14. Tua vít đầu lục giác 5,5 mm: 1 chiếc 15. Tua vít đầu lục giác 5,0 mm: 1 chiếc 16. Tua vít đầu lục giác 4,5 mm: 1 chiếc 17. Tua vít đầu lục giác 4,0 mm: 1 chiếc 18. Tua vít đầu lục giác 3,5 mm: 1 chiếc 19. Tua vít đầu lục giác 3,0 mm: 1 chiếc 20. Tua vít đầu lục giác 2,5 mm: 1 chiếc 21. Tua vít đầu lục giác 2,0 mm: 1 chiếc 22. Tua vít đầu lục giác 1,5 mm: 1 chiếc 23. Tua vít đầu vuông 1,5 mm: 1 chiếc 24. Tua vít đầu vuông 1,2 mm: 1 chiếc 25. Tua vít đầu vuông 1,1 mm: 1 chiếc 26. Tua vít đầu chữ thập: 1 chiếc 27. Tua vít đầu dẹt cỡ lớn: 1 chiếc 28. Tua vít đầu dẹt cỡ nhỏ: 1 chiếc 29. Vít rút dụng cụ gãy đầu lục giác 2,5 × 0,5 mm, dạng côn: 1 chiếc 30. Vít rút dụng cụ gãy đầu lục giác 2,5 mm, dạng côn: 1 chiếc 31. Vít rút dụng cụ gãy đầu lục giác 3,5 mm, dạng côn: 1 chiếc 32. Vít rút dụng cụ gãy đầu lục giác 4,0 mm, dạng côn: 1 chiếc			
--	--	---	--	--	--

		33. Bu lông rút dụng cụ gãy Ø3,5 mm: 1 chiếc 34. Bu lông rút dụng cụ gãy Ø4,5 mm: 1 chiếc 35. Bu lông rút dụng cụ gãy Ø6,0 mm: 1 chiếc 36. Bu lông rút dụng cụ gãy Ø6,5 mm: 1 chiếc 37. Mũi doa rộng Ø3,0 mm: 1 chiếc 38. Mũi doa rộng Ø2,7 mm: 1 chiếc 39. Thước đo tròn đường kính 8,0 mm: 1 chiếc 40. Tua vít đầu sao chuyên dụng: 1 chiếc 41. Móc nhọn phẫu thuật: 1 chiếc 42. Mũi khoan thép gió Ø4,0 × 80 mm: 1 chiếc 43. Mũi khoan thép gió Ø6,0 × 80 mm: 1 chiếc 44. Mũi khoan thép gió Ø8,0 × 80 mm: 1 chiếc 45. Dụng cụ rút vít gãy: 1 chiếc 46. Tay vặn chữ T có khớp nối nhanh: 1 chiếc 47. Tay vặn chữ T có khớp nối nhanh: 1 chiếc 48. Kìm chuyên dụng tháo vít: 1 chiếc 49. Hộp đựng dụng cụ: 1 chiếc - Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh và tiếng Việt: 01 bộ.			
4	Bộ dụng cụ tiểu phẫu	* Yêu cầu chung: - Sản xuất năm 2025 trở về sau, mới 100%. - Sai số kích thước dụng cụ tối đa cho phép: $\leq \pm 5\%$. - Nhà sản xuất đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485. * Yêu cầu cấu hình, chỉ tiêu kỹ thuật: - Bộ dụng cụ gồm 10 chi tiết, chất liệu: thép không gỉ: 1. Kéo cắt chỉ dài 11cm: 10 cái	Bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên	1	Bộ

		2. Kéo bóc tách mô mềm cong dài 16cm: 10 cái 3. Phẫu tích không máu 15cm: 10 cái 4. Phẫu tích có máu 15cm: 10 cái 5. Phẫu tích có máu 25cm: 10 cái 6. Phẫu tích không máu 25cm: 10 cái 7. Kìm mang kim 25cm: 10 cái 8. Kìm mang kim 15cm: 10 cái 9. Asăng Backhaus 15cm: 20 cái 10. Kéo bóc tách mô thẳng 25cm: 10 cái - Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh và tiếng Việt: 01 bộ.			
--	--	--	--	--	--

PHỤ LỤC 2

MẪU BÁO GIÁ

Địa chỉ:

Số điện thoại:

Địa chỉ Email (nếu có):

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: Bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên

....., ngày tháng năm

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên, chúng tôi ... [ghi tên địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các hàng hóa như sau:

1. Báo giá cho các hàng hóa và dịch vụ liên quan:

[illegible]

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng ... ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi ngày ... tháng ... năm ... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các hàng hóa nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày tháng năm

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA HÃNG SẢN XUẤT, NHÀ CUNG CẤP ⁽¹²⁾

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại hàng hóa theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục hàng hóa” trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của hàng hóa tương ứng với chủng loại hàng hóa ghi tại cột “Danh mục hàng hóa”

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng hàng hóa.

(5),(6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của hàng hóa.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng hàng hóa.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng hàng hóa hoặc toàn bộ hàng hóa; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng hàng hóa hoặc toàn bộ hàng hóa. Đối với các hàng hóa nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của hàng hóa.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng hàng hóa. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng hàng hóa (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VNĐ). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

PHỤ LỤC 3
BẢNG ĐÁP ỨNG YÊU CẦU KỸ THUẬT
(Kèm theo Báo giá số... ngày ... tháng ... năm 2026)

Tên Công ty:

STT	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu mời chào giá	Đáp ứng chào giá			Tài liệu tham chiếu ⁽²⁾
			Ký, mã hiệu	Hãng, nước sản xuất	Tính năng, thông số kỹ thuật ⁽¹⁾	
1	Hàng hóa 1					
2	Hàng hóa 2					
...						

(1) Ghi chính xác tính năng, thông số kỹ thuật của hàng hóa chào giá.

(2) Chỉ dẫn tài liệu (bản cứng, bản mềm) chứng minh tính năng, thông số kỹ thuật hàng hóa chào giá.

....., ngày tháng năm

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA HÃNG SẢN XUẤT, NHÀ CUNG CẤP
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))